TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 08/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Thanh Thúy**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Tiến Tập**

Bà **Vũ Thị Xuyến**

-Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Mai Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Bích Diệp** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2019/TLST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2019/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Công L**, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1987 tại Uông Bí, Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 29A, khu 8, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Vũ Đình L (đã chết) và bà Lê Thị L; vợ, con: chưa có.

Tiền án: ngày 17/02/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 17/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù của Trại giam Hoàng Tiến; tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 25/9/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cướp tài sản". Ngày 24/02/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã Uông Bí (nay là thành phố Uông Bí) xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ngày 23/09/2008 và ngày 17/9/2014, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội Vũ Oai, Hoành Bồ và đã chấp hành xong thời hạn.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/9/2019 và tạm giam ngày 25/9/2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Đức H.

Nơi cư trú: Tổ 16, khu B, phường Y, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt

- ***Người chứng kiến***: Ông Nguyễn Quang N, ông Đỗ Hồng T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 19/9/2019, trong khi đang ở nhà tại tổ 29A, khu 8, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thì Vũ Công L nảy sinh ý định muốn mua ma túy về sử dụng, nên đã cầm theo 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và điều khiển xe HondaWave BKS 14Y1- 200.67 (bị cáo mượn của người họ hàng là anh Lê Đức H) đi đến nhà một người đàn ông có tên là N ở trong một ngõ nhỏ cạnh đường tàu hỏa đi vào khoảng 100 mét thuộc phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Khi đi đến nơi, L đã gặp N rồi hỏi và mua 300.000đồng ma túy đá ngay tại cổng nhà N. Sau khi nhận tiền, N vào nhà và khoảng 2 phút sau ra đưa cho L 01 túi nilon màu trắng. L xác định đó là ma túy đá và cất giấu trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe để về nhà. Khoảng 12 giờ 35 phút cùng ngày, khi L vừa đi khỏi nhà N được khoảng 100m thì bị Tổ công tác Công an phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan công an đã thu giữ của Vũ Công L 01 túi ni lon màu trắng kích thước khoảng (1,5 cm x 1,5 cm) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, quá trình kiểm tra do lo sợ L đã ném túi nilon này xuống nền đường ngay chỗ xe mô tô của L đang dừng đỗ. Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ của L 01 xe mô tô BKS 14Y1 – 200.67 01 và 01 điện thoại di động Nokia 110i màu trắng – xanh kèm sim số.

Trong cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Công L tại tổ 29A, khu 8, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, phát hiện thu giữ 01 ống thủy tinh màu trắng, một đầu thẳng, một đầu uốn cong có bầu tròn.

Tại bản Kết luận giám định số 748/GĐMT ngày 21/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật là chất tinh thể màu trắng thu giữ của Vũ Công L gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng **0,123 gam.**

Qúa trình điều tra xác định người đàn ông bán ma túy cho L là Đinh Đức N, trú tại: tổ 3, khu 1, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 142/CT – VKSUB ngày 29 /11 /2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Vũ Công L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu và chiếc xe Honda Wave bị cáo mượn của anh Lê Đức H, anh H không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Bị cáo thừa nhận bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là đúng người, đúng tội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Đức H và những người chứng kiến ông Nguyễn Quang N và anh Đỗ Hồng T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ (tại các bút lục 26,27, 35- 46, 48 -50).

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Công L với mức hình phạt từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/9/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì số 748/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong đựng ma túy thu giữ của bị cáo, được hoàn lại sau giám định và 01 ống thủy tinh màu trắng.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Viện kiểm sát; Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

2.1 Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người chứng kiến và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 35 phút ngày 19/9/2019, tại khu vực tổ 3, khu 1, phường T, thành phố Uông Bí. Vũ Công L đang có hành vi tàng trữ trái phép là **0,123 gam** (không phẩy một hai ba gam) ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Uông Bí bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố về tội danh và hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

2.2 Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng mức hình phạt cao nhất được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là 05 năm tù, đối chiếu với điểm a khoản 1 Điều 9 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và có mức nguy hiểm cho xã hội lớn. Năm 2017, bị cáo bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", năm 2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này nên xác định thuộc trường hợp "tái phạm". Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu vì trước đó đã hai lần đã bị kết án hình sự và hai lần phải đi cai nghiện bắt buộc. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như để tăng cường phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm" nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- 01 phong bì niêm phong số 748/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong đựng ma túy thu giữ được của bị cáo, được hoàn lại sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc ống thủy tinh không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe Honda –Wave biển kiểm soát 14Y1-200.67 và chiếc điện thoại Nokia kèm theo sim số, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – anh Lê Đức H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000^{đ} tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Công L** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Công L 15 (mười lăm) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 19/9/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 748/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh và 01 ống thủy tinh.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 11 năm 2019 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, danh mục án phí Toà án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Vũ Công L phải nộp 200.000^{đ} (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thanh Thúy